

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ liên kết trong sản xuất
và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Khoản 2 Điều 17 Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp quy định Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phê duyệt chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn.

2. Cơ sở thực tiễn

Thực hiện Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau (cũ) và Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu (cũ) đã ban hành Nghị quyết phê duyệt chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh¹. Sau khi thực hiện hợp nhất, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2025², trong đó, tiếp tục áp dụng Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau (cũ) trên phạm vi toàn tỉnh Cà Mau mới, Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 07 năm 2020 Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu (cũ) được bãi bỏ. Đến nay, qua quá trình thực hiện, các quy định tại Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND nêu trên không còn phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp, gây khó khăn trong việc triển khai thực hiện.

Từ cơ sở pháp lý và thực tiễn nêu trên, việc xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau (mới) là cần thiết và phù hợp quy định hiện hành.

¹ Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau (cũ) và Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 07 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu (cũ)

² về việc áp dụng, bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, tỉnh Bạc Liêu ban hành trước ngày 01/7/2025

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Nhằm thiết lập khung pháp lý trong việc quy định về chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau; qua đó nâng cao hiệu quả cung ứng dịch vụ đầu vào - đầu ra thúc đẩy liên kết theo chuỗi giá trị, giúp nông dân yên tâm đầu tư sản xuất với đầu ra ổn định, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động hợp tác xã nông nghiệp, thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Cà Mau trong thời gian tới.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

- Việc xây dựng Nghị quyết phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành, quy định những nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, không quy định lại các nội dung được quy định tại văn bản Luật, Nghị định, Thông tư. Đảm bảo hợp Hiến, hợp pháp và phù hợp, thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, đảm bảo áp dụng có hiệu quả. Ngôn ngữ sử dụng trong Nghị quyết phải dễ hiểu, dễ áp dụng; không dùng câu, từ đa nghĩa; đồng thời vận dụng phù hợp điều kiện thực tế của tỉnh.

- Quy định mức chi hỗ trợ phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh hiện nay.

- Đảm bảo việc áp dụng Nghị quyết được thực hiện ổn định, thường xuyên, liên tục, những đối tượng có liên quan được đảm bảo quyền, lợi ích đầy đủ.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 13 tháng 02 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc xây dựng văn bản thay thế các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, tỉnh Bạc Liêu ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo hồ sơ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Theo đó, Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thực hiện các nội dung sau: Ban hành quyết định thành lập tổ soạn thảo; xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện; lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của dự thảo Nghị quyết; lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan, trong đó có lấy ý kiến của Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và đăng tải hồ sơ dự thảo Nghị quyết trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh; tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý, phản biện xã hội và hoàn thiện hồ sơ dự thảo văn bản; gửi văn bản đề nghị thẩm định đến Sở Tư pháp để thẩm định; nghiên cứu tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định để chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ dự thảo và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất để ban hành theo quy định của pháp luật.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp áp dụng đối với các ngành hàng, sản phẩm quan trọng cần khuyến khích và ưu tiên hỗ trợ trong liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau, do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

- Đối tượng áp dụng: Nghị quyết này áp dụng đối với Nông dân, chủ trang trại, người được ủy quyền đối với hộ nông dân, tổ hợp tác; Cá nhân, người được ủy quyền đối với nhóm cá nhân, hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh; Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Doanh nghiệp; Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh;

Điều 2. Đối tượng áp dụng;

Điều 3. Nội dung và mức hỗ trợ;

Điều 4. Nguồn kinh phí hỗ trợ;

Điều 5. Hiệu lực thi hành;

Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp;

Điều 7. Tổ chức thực hiện.

3. Nội dung cơ bản của Dự thảo Nghị quyết

Về nội dung, dự thảo kế thừa các nội dung, mức chi còn phù hợp của Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau; điều chỉnh thẩm quyền và cơ chế thực hiện phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp; xác định rõ nguồn kinh phí từ ngân sách trung ương cho phù hợp quy định hiện hành; đồng thời, quy định bãi bỏ Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau kể từ ngày Nghị quyết mới có hiệu lực.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUẢ/BAN HÀNH

1. Ủy ban nhân dân tỉnh

Ban hành văn bản triển khai và chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thi hành Nghị quyết này.

3. Các Sở, ban, ngành, đơn vị chức năng có liên quan và địa phương

Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức có hoạt động liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, có trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định.

4. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết

Nguồn lực triển khai thi hành Nghị quyết gồm: Ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương, các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

5. Thời gian trình ban hành

Thời gian trình thông qua Nghị quyết tại kỳ họp gần nhất trong tháng 5 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo: Dự thảo Nghị quyết; Bản so sánh, thuyết minh dự thảo Nghị quyết; Bản tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định và các tài liệu có liên quan qua iO)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và MT;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Phòng NN-XD (Như QP_{1/4});
- Lưu: VT, TH27/4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Sửu